

Bản án số: 44/2019/HS-ST

Ngày: 20-9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đồng Quang Sơn

Bà Phan Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Nông Anh Vượng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 03/9/1974 tại tỉnh Thái Nguyên; ĐKKHKT: Tổ 3, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Ở: Tổ 15, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Quốc S, sinh năm 1943; Con bà: Nguyễn Thị H (đã chết). Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Chưa có vợ; Tiền án: 02 tiền án.

- Tại bản án số 149 ngày 15/7/2003 của TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quốc T 08 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tại bản án số 90/2011/HSST ngày 08/4/2011 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quốc T 08 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù tháng 3/2018

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 08 ngày 21/01/1992 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quốc T 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”.

- Tại bản án số 44 ngày 22/4/1993 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quốc T 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản riêng công dân”.

- Tại bản án số 95 ngày 20/7/1995 của TAND tỉnh Bắc Thái xử phạt Nguyễn Quốc T 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Tại bản án số 11 ngày 15/11/1998 của TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quốc T 05 năm tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”.

Nguyễn Quốc T đã chấp hành xong các Bản án nêu trên, tài sản tại các bản án bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đ, căn cứ Nghị quyết số 33 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo do đoàn luật sư cử: Bà Thiệu Thị Thanh Hu, luật sư văn phòng luật sư HT, đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Đình C, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 6, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Mao Thái D, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 15, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

4. Ông Vũ Đình H1, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11B, phường SC, thành phố BC, tỉnh BC.

5. Công ty tài chính X (đại diện: Bà Phạm Thị Hồng N).

Địa chỉ: Lầu y, 24C PDL, phường 6, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Bà Đặng Thị T1, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm 6, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Đào Thị H2, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 17, phường CH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

* Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm VH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 10/3/2019, Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm ĐX, xã SC, thành phố TN, phát hiện 02 nam giới đi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 20B1-002.30 có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm

tra, phát hiện người lái xe là: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1974, trú tại Tổ 3, phường TL, thành phố TN; Chỗ ở: Tổ 15, phường QT, thành phố TN, thu giữ: Tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu bì Q); 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 180 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu Q1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cũ màu hồng (niêm phong ký hiệu bì Đ); kiểm tra người ngồi sau xe là Vũ Đình C, sinh năm 1970, trú tại tổ 6, phường TL, thành phố TN, tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cũ màu xám; 120.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wawe α BKS 20B1-002.30. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc T, kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 21/3/2019 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Thị H2 (là người theo lời khai của T đã bán ma túy cho T ngày 09/3/2019), ở tổ 17, phường CH, thành phố TN, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 21/3/2019 Cơ quan Điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Thị T1 (là người theo lời khai của T đã bán ma túy cho T ngày 10/3/2019), ở xóm 6, xã SC, thành phố TN, tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đã cũ BKS 20B2-139.42; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 078088 biển số đăng ký 20B2-139.42; 01 giấy biên nhận thể chấp số 2W011904898.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số cục chất bột màu trắng, viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Quốc T, kết quả:

- Bì niêm phong ký hiệu Q: Số cục chất bột màu trắng có khối lượng 34,76 gam, lấy 0,56 gam làm mẫu gửi giám định (ký hiệu bì G), còn lại niêm phong lưu kho.

- Bì niêm phong ký hiệu Q1: Số viên nén màu hồng có khối lượng 17,56 gam, lấy 0,95 gam làm mẫu gửi giám định (ký hiệu bì G1), còn lại niêm phong lưu kho.

Mở niêm phong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của T, kết quả: Không phát hiện dữ liệu gì.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 529 ngày 18/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- + Các cục chất bột màu trắng trong mẫu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,56gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 34,76 gam.

+ Viên nén màu hồng trong mẫu G1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,95gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 17,56 gam.

Như vậy tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của T là: 52,32 gam (Trong đó Heroin là 34,76 gam; Methamphetamine là 17,56 gam).

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc T khai: Do là người nghiện ma túy, nên T nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 20 giờ ngày 09/3/2019 T điều khiển xe mô tô BKS 20B2-139.42 đi từ nơi ở của mình thuộc tổ 15, phường QT, thành phố TN đến nhà Đào Thị H2, sinh năm 1960, ở tổ 17, phường CH, thành phố TN để mua ma túy. Tại đây T đã gặp một phụ nữ tự giới thiệu tên là H2 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) và mua của người này một túi ma túy hồng phiến (khoảng 200 viên) với giá 13.000.000đ. Đến khoảng 15^h30' ngày 10/3/2019 T cất giấu số ma túy trên trong người, tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đến nhà Vũ Đình C và rủ C đi cùng T (T không nói cho C biết việc đi bán ma túy). C đồng ý, điều khiển xe mô tô BKS 20B1-002.30 đi cùng T. Khi đến khu vực nhà của Đặng Thị T1, sinh năm 1974, ở xóm 6, xã SC, thành phố TN, T bảo C đứng chờ ngoài cổng, còn T đi vào nhà của T1. Tại đây T đã mua của T1 một cây ma túy loại Heroine (khoảng 34,76 gam) với giá 30.000.000đ, T chưa trả tiền cho T1 mà gửi lại chiếc xe mô tô BKS 20B2-139.42 tại nhà T1 để làm tin. Sau đó T cất giấu số ma túy đã mua vào túi quần cùng số ma túy hồng phiến, ra chỗ C chờ và trực tiếp điều khiển chiếc xe mô tô BKS 20B1- 002.30 chở C ngồi sau, mục đích để bán số ma túy đã mua được, khi đến khu vực xóm ĐX, xã SC, thành phố TN bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 52,32 gam ma túy như đã nêu trên.

Vũ Đình C khai: Khoảng 15^h30' ngày 10/3/2019 tôi đang ở nhà thì anh T nhà ở tổ 3, phường TL, thành phố TN đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen đến rủ tôi đi cùng T nhưng không nói việc gì cụ thể, tôi đồng ý tự điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α BKS 20B1- 002.30 đi theo anh T. Anh T dẫn tôi đi vào khu vực xóm 6, xã SC, thành phố TN đến cổng một nhà phía bên trái đường thì anh T bảo tôi đứng chờ ngoài cổng còn anh T đi xe máy một mình vào trong nhà. Khoảng 15 phút sau T đi bộ ra chỗ tôi, tôi hỏi: “Xe máy đâu”, anh T trả lời: “Xe máy tôi ở đây”. Sau đó anh T ngồi trước chở tôi bằng xe máy của tôi, khi đến khu vực xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ tại túi quần sau bên phải của T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, T khai nhận là Heroine, 1 túi nilon đựng các viên nén màu hồng T khai nhận là ma túy tổng hợp hồng phiến, tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, tạm giữ của tôi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, số tiền 120.000đ cùng chiếc xe máy BKS 20B1-002.30. Tôi chỉ là người đi cùng anh T, không biết anh T cất giấu ma túy trên người.

Đặng Thị T1 khai: Khoảng 15^h45' ngày 10/3/2019 tôi đang ở nhà tại xóm 6, xã SC, thành phố TN thì thấy anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1974, ở tổ 3, phường TL, thành phố TN là bạn tôi quen biết từ trước, đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen một mình vào nhà tôi. Anh T bảo tôi cho gửi lại chiếc xe máy và bảo tôi quay lại lấy xe, tôi đồng ý. Sau đó anh T đi bộ ra khỏi nhà tôi, tôi không biết anh T đi đâu làm gì, đến tối không thấy quay lại lấy xe. Đến ngày 21/3/2019 Cơ quan Công an đến nhà tôi thực hiện lệnh khám xét với tôi về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đã tạm giữ chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 20B2-139.42 anh T gửi tôi. Kiểm tra tạm giữ trong cốp xe máy có 01 bản photocopy đăng ký xe máy BKS 20B2- 139.42, 01 giấy biên nhận thế chấp. Bản thân tôi không mua bán ma túy, không bán ma túy cho T.

Đào Thị H2 khai: Tôi quen biết anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1974, ở tổ 3, phường TL, thành phố TN khoảng năm 2016 khi tôi đi thăm gặp chồng tôi ở Trại giam QT, chồng tôi có nói đang cãi tạo cùng T. Khoảng tháng 2/2019 T tự tìm đến nhà tôi chơi. Tôi và anh T quan hệ bình thường, không mâu thuẫn gì. Bản thân tôi không mua bán ma túy sau khi ra trại, tôi không trao đổi mua bán ma túy với anh T lần nào.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quốc T từ 17 năm tù đến 18 năm tù; phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc T từ 7.000.000đ đến 10.000.000đ; Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 bì niêm phong ký hiệu L; L1; G; G1 bên trong đựng Heroine và Methamphetamine và mẫu vật hoàn lại sau giám định; Trả lại cho các chủ sở hữu gồm bà Vũ Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu hồng, đã cũ, Imei 1: 353793100788994, Imei 2: 353794100788992; ông Vũ Đình Hùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám xanh, Imei 1: 356458090578261, Imei 2: 356459090578269; ông Mao Thái Dũng 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α màu sơn xám đã cũ BKS 20B1- 002.30, số khung: RLHHC12199Y171575, số máy: HC12E- 1372433; ông Vũ Đình Chiến số tiền 120.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen xám, đã cũ BKS 20B2- 139.42, số khung

RLCUE171OJY258333, số máy E3T6E378934, 01 bản sao đăng ký mô tô, xe máy số 078088 của Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/11/2018, biển số đăng ký 20B2- 139.42, tên chủ xe: Nguyễn Quốc T, địa chỉ: Tổ 3, phường TL, thành phố TN; 01 giấy biên nhận thế chấp số 2W011904898, đại diện bên thế chấp là Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X - Chi nhánh Hà Nội. Giao chiếc xe này cho cơ quan thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên sau khi phát mại sẽ thanh toán cho Công ty tài chính X số tiền bị cáo còn phải thanh toán cho Công ty, nếu số tiền còn thừa sẽ để thi hành án cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, Điều, khoản áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất vụ án xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

Viện kiểm sát đối đáp: Cơ bản luật sư nhất trí ý kiến của Viện kiểm sát, với lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo theo quy định tại Nghị Quyết số 01 ngày 15/3/2001 HĐTPTANDTC thì mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Bị cáo nhất trí với luận cứ của luật sư. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Quốc T thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do nghiện và háms lờ, khoảng 20 giờ ngày 09/3/2019, Nguyễn Quốc T đã mua của người phụ nữ không quen biết tên là Huệ (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) một túi ma túy hồng phiến (khoảng 200 viên) với giá 13.000.000đ rồi cất giấu trong người. Đến chiều ngày 10/3/2019 T khai nhận đã

mua của Đặng Thị T1 một cây ma túy loại Heroine (khối lượng 34,76 gam) với giá 30.000.000đ. T gửi xe mô tô của mình ở nhà chị T1. Sau đó T cất giấu số ma túy đã mua vào túi quần cùng số ma túy hồng phiến đã mua trước đó, rồi ra chỗ ông C đứng chờ điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 20B1- 002.30 là xe của ông C mượn của ông D đến khu vực xóm ĐX, xã SC, thành phố TN, mục đích để bán số ma túy đã mua được, chưa kịp bán thì bị Cơ quan cảnh sát Điều tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Quốc T mua bán trái phép là 52,32 gam (trong đó Heroine là 34,76 gam, Methamphetamine là 17,56 gam).

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. ..3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng... của các chất đó tương đương với khối lượng... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị xét xử, có 02 tiền án chưa được xóa án, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: Bì niêm phong ký hiệu L; L1; G; G1; đối với hai chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, của ông C và chiếc xe mô tô Hon da Wave α màu sơn đen xám đã cũ BKS 20B1- 002.30, xác định 01 điện thoại là của bà Th

và 01 điện thoại của ông H2, chiếc xe mô tô của ông D không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các chủ sở hữu; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen xám, đã cũ BKS 20B2-139.42 không liên quan đến việc mua bán ma túy, nhưng bị cáo đã thế chấp chiếc xe tại Công ty tài chính X, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành một khoản tiền phạt và án phí. Do đó cần giao chiếc xe này cho cơ quan thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên sau khi phát mại sẽ thanh toán cho Công ty tài chính X số tiền bị cáo còn phải thanh toán cho Công ty, nếu số tiền còn thừa sẽ để thi hành án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, T khai ngày 09/3/2019 đã mua ma túy (Heroine) của Huệ, ngày 10/3/2019 đã mua ma túy (Methamphetamine) của Đặng Thị T1, nhưng H2, T1 không thừa nhận việc bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với H2, T1.

Đối với Vũ Đình C là người đi cùng T, nhưng C không biết việc T mang ma túy đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và đề nghị của luật sư là có căn cứ.

Vì các lẽ trên Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Quốc T 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung Nguyễn Quốc T 6.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu L trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Quốc T, các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 34,2 gam chất ma túy loại Heroine; 01 bì niêm phong ký hiệu L1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Quốc T, các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 170 viên nén màu hồng tổng khối lượng 16,61 gam chất ma túy loại Methamphetamine; 01 niêm phong ký hiệu G, là mẫu hoàn trả sau giám định, có chữ ký của Nguyễn Đức Thủy, Trần Việt Đức và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,545 gam chất ma túy loại Heroine; 01 niêm phong ký hiệu G1, là mẫu hoàn trả sau giám định, bên ngoài ghi có 0,850 gam chất ma túy loại Methamphetamine.

Trả cho:

+ Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1971, trú tại tổ 15, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu hồng, đã cũ, Imei 1: 353793100788994, Imei 2: 353794100788992.

+ Ông Vũ Đình H, sinh năm 1956, trú tại tổ 11B, phường SC, thành phố BC, tỉnh BC 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám xanh, Imei 1: 356458/09/057826/1, Imei 2: 356459/09/057826/9.

+ Ông Mao Thái D, sinh năm 1970, trú tại tổ 3, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α màu sơn đen xám đã cũ BKS 20B1- 002.30, số khung: RLHHC12199Y171575, số máy: HC12E-1372433, tình trạng xe: xe cũ đã qua sử dụng xe không gương, không kiểm tra máy bên trong.

+ Ông Vũ Đình C, sinh năm 1970, trú tại tổ 3, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên số tiền 120.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

-Tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen xám, đã cũ BKS 20B2-139.42, số khung RLCUE171OJY258333, số máy E3T6E378934. tình trạng xe: xe cũ đã qua sử dụng xe không gương, không kiểm tra máy bên trong; 01 bản sao đăng ký mô tô, xe máy số 078088 của Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/11/2018, biển số đăng ký 20B2- 139.42, tên chủ xe: Nguyễn Quốc T, địa chỉ: Tổ 3, phường TL, thành phố TN; 01 giấy biên nhận thế chấp số 2W011904898, đại diện bên thế chấp là Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X - Chi nhánh Hà Nội. Giao cho cơ quan thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên sau khi phát mại thanh lý chiếc xe mô tô, sẽ thanh toán cho cơ quan Tài chính trách nhiệm hữu hạn X số tiền bị cáo T còn phải thanh toán với Công ty theo hợp đồng thế chấp số 2W 011904898 ngày 07/11/2018, nếu còn thừa số tiền thì sẽ tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

(Hiện nay vật chứng có tại kho và tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2019 và ủy nhiệm chi ngày 16/7/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí . Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân Sự quy định: “Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được

thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Th, ông D, ông C, vắng mặt ông H, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở TP;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- CA tỉnh TN; Trại TG;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Phương